CÔNG TY CỔ PHẦN BCG ENERGY

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

TP. Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 04 năm 2022

Số: **01/2022** /BCĐH-HĐQT-BCGE

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021 VÀ ĐỊNH HƯỚNG KINH DOANH GIAI ĐOẠN 2022-2026

Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty cổ phần BCG Energy

PHẦN I

BÁO CÁO TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021

I. BÁO CÁO TÌNH HÌNH KINH TẾ VĨ MÔ NĂM 2021

Năm 2021 tiếp tục là một năm có nhiều biến động và thách thức đối với nền kinh tế Việt Nam, mà nguyên nhân chính vẫn đến từ những ảnh hưởng lan rộng chưa được kiểm soát của dịch bệnh. Bên cạnh đó, sự thiếu hụt nguồn cung đã khiến cho việc triển khai chương trình tiêm chủng vaccines bị chậm trễ so với thời gian dự kiến, dẫn tới giãn cách xã hội kéo dài, đặc biệt là tại hai thành phố lớn của cả nước là Hà Nội và Thành Phố Hồ Chí Minh. Kết quả là, các hoạt động sản xuất và thương mại bị ngừng trệ, từ đó tiếp tục làm đứt gãy chuỗi cung ứng, gây ảnh hưởng nghiêm trọng tới tốc độ tăng trưởng kinh tế chung của đất nước. Tuy nhiên, đến cuối quý III đầu quý IV/2021, khi Chính Phủ quyết định chuyển hướng chính sách, từ "Zero – Covid" sang "sống chung với Covid", trở nên linh hoạt hơn với công tác phòng chống dịch bệnh nhưng vẫn tạo điều kiện cho các hoạt động kinh tế được thông thương liền mạch, nhanh chóng lấy lại đà tăng trưởng. Công nghiệp và nông nghiệp vẫn là những lĩnh vực chủ lực thúc đẩy nền kinh tế trong thời gian qua do nhu cầu tăng cao sau dịch cả trong và ngoài nước, trong khi đó, du lịch và dịch vụ vẫn phải đối mặt với nhiều thách thức để hồi phục. Chính Phủ cũng đã triển khai nhiều gói hỗ trợ cho người lao động và các doanh nghiệp, song song với việc nới lỏng chính sách tiền tệ và tài khóa, nhằm thúc đẩy sức mua trên thị trường, đồng thời kiểm soát hiệu quả những biến động về lạm phát, tỷ giá hối đoái, đạt được những mục tiêu kinh tế đã đề ra. Tất cả những nỗ lực trên đã giúp cho Việt Nam có một năm "vượt khó" thành công:

1. Tốc độ tăng trưởng GDP Việt Nam năm 2021, đạt 2,58%, giảm nhẹ so với năm 2020

Sự xuất hiện và lây lan nhanh chóng của biến chủng Delta từ quý II/2021 đã buộc Chính Phủ phải thiết lập lại các biện pháp giãn cách xã hội. Bên cạnh đó, việc thiếu hụt nguồn cung cũng khiến cho việc triển khai chương trình tiêm chủng vaccines bị chậm hơn so với dự kiến, từ đó kéo dài thời gian giãn cách. Kết quả là, lần đầu tiên sau khi Việt Nam áp dụng và công bố GDP quý, nền kinh tế đã ghi nhận mức tăng trưởng âm 6,17% vào quý III/2021. Tuy nhiên, bắt đầu từ quý IV, do sự chuyển dịch chính sách, các hoạt động sản xuất và thương mại đã dần được khởi động trở lại, cộng với những chính sách hỗ trợ về thuế suất, tài chính, tín dụng từ phía Chính Phủ, tăng trưởng GDP đã có những chuyển biến tích cực và đạt 2,58%. Mặc dù giảm nhẹ so với năm 2020, thì con số 2,58% là thành quả của chỉ hơn 3 tháng hoạt động hết công suất, một lần nữa khẳng định tính đúng đắn của các chính sách định hướng phát triển, cùng với tiềm năng to lớn của thị trường thời kỳ sau dịch bệnh.

Trong mức tăng chung của toàn nền kinh tế, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 2,9%, đóng góp 13,97% vào tốc độ tăng tổng giá trị tăng thêm của toàn nền kinh tế; khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 4,05%, đóng góp 63,80%; khu vực dịch vụ tăng 1,22%, đóng góp 22,23%.

Về cơ cấu nền kinh tế năm 2021, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản chiếm tỷ trọng 12,36%; khu vực công nghiệp và xây dựng chiếm 37,86%; khu vực dịch vụ chiếm 40,95%; thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm chiếm 8,83%. Năng suất lao động của toàn nền kinh tế theo giá hiện hành năm 2021 ước tính đạt 171,3 triệu đồng/lao động (tương đương 7.398 USD/lao động, tăng 538 USD so với năm 2020). Theo giá so sánh, năng suất lao động năm 2021 tăng 4,7% do trình độ của người lao động được cải thiện.

2. Lạm phát 2021 vẫn đang nằm trong tầm kiểm soát và bám sát mục tiêu mà Chính Phủ đã đề ra, CPI bình quân năm 2021 tăng nhẹ so với năm 2020, mức tăng thấp nhất kể từ năm 2016

Lạm phát cơ bản bình quân năm 2021 tăng 0,81% so với bình quân năm 2020, trong khi đó CPI bình quân năm 2021 tăng 1,84% so với bình quân năm 2020 là mức tăng bình quân năm thấp nhất trong 5 năm trở lại đây. Chỉ số lạm phát tăng thấp hơn so với chỉ số CPI phản ánh sức mua của thị trường vẫn đang còn yếu, biến động về giá tiêu dùng chủ yếu là do giá lương thực, xăng, dầu và gas. Lạm phát năm 2021 không phải xuất phát từ lạm phát tiền tệ do chính sách lãi suất, chính sách tỉ giá hối đoái và chính sách tín dụng vì cung tiền vẫn được kiểm soát tốt, mà có dấu hiệu của lạm phát nhập khẩu nguyên vật liệu nên đây sẽ là rủi ro đối với các chính sách kiểm soát lạm phát năm 2022, khi các hoạt động sản xuất và thương mại được thúc đẩy mạnh mẽ.

3. Mặc dù các hoạt động thương mại gặp phải nhiều trở ngại, nhưng tổng kim ngạch xuất nhập khẩu hàng hóa vẫn tiếp tục tăng và trở thành điểm sáng xuyên suốt năm 2021

Năm 2021, tổng kim ngạch xuất nhập khẩu hàng hóa đạt 668 tỷ USD, tăng 22,6% so với cùng kỳ năm ngoái, trong đó xuất siêu đạt 4 tỷ USD. Kim ngạch xuất khẩu hàng hóa đạt 336,25 tỷ USD, tăng 19% so với năm 2020. Có 35 mặt hàng đạt kim ngạch xuất khẩu trên 1 tỷ USD (8 mặt hàng xuất khẩu trên 10 tỷ USD), chiếm 93,8% tổng kim ngạch xuất khẩu. Kim ngạch nhập khẩu hàng hóa ước đạt 332,25 tỷ USD, tăng 26,5% so với năm 2020. Có 47 mặt hàng nhập khẩu đạt trị giá trên 1 tỷ USD, chiếm

94,1% tổng kim ngạch nhập khẩu.

4. **Tuy đầu tư phát triển chỉ tăng nhẹ so với năm 2020, nhưng đã phần nào thể hiện được những nỗ lực của Chính Phủ để duy trì năng lực sản xuất và nguồn lực, nâng cao mức sống vật chất và tinh thần của toàn xã hội trong thời kỳ dịch bệnh**

Vốn đầu tư toàn xã hội thực hiện theo giá hiện hành năm 2021 ước đạt 2.892 nghìn tỷ đồng, tăng 3,2% so với năm 2020. Tuy đây là mức tăng thấp nhất trong nhiều năm qua nhưng là kết quả khả quan trong bối cảnh đại dịch COVID-19 diễn biến phức tạp trong nước và trên thế giới. Tổng vốn đầu tư nước ngoài đăng ký vào Việt Nam (FDI) tính đến ngày 20/12/2021 đạt 31,15 tỷ USD, tăng 9,2% so với năm 2020, cho thấy nhà đầu tư nước ngoài tiếp tục tin tưởng vào môi trường đầu tư Việt Nam. Vốn đầu tư đăng ký mới và điều chỉnh đều tăng so với năm 2020, đặc biệt vốn điều chỉnh tăng mạnh tới 40,5%. Một số nhà đầu tư lớn đã tìm hiểu, thăm dò về thị trường Việt Nam từ trước và vẫn ra quyết định đầu tư dù trong bối cảnh dịch bệnh. Mặt khác, nhiều Công ty quy mô trung bình và nhỏ, hoặc những Công ty muốn dịch chuyển chuỗi sản xuất sang Việt Nam có nhu cầu sang thực địa tận nơi để đi đến quyết định đầu tư. Các doanh nghiệp nước ngoài đang đặc biệt quan tâm tới đầu tư xanh, tăng trưởng xanh và đầu tư công nghệ số tại thị trường Việt Nam. Đầu tư của Việt Nam ra nước ngoài năm 2021 có 61 dự án được cấp mới giấy chứng nhận đầu tư với tổng số vốn của phía Việt Nam là 409 triệu USD, tăng 28,6% so với năm 2020.

5. **Thu, chi ngân sách Nhà nước vượt dự toán, phần lớn được sử dụng cho những chính sách hỗ trợ an sinh xã hội trước ảnh hưởng nghiêm trọng của dịch bệnh**

Thu ngân sách Nhà nước cả năm ước đạt trên 1.523 nghìn tỷ đồng và vượt dự toán năm. Tổng chi ngân sách Nhà nước năm 2021 ước đạt 1.839 nghìn tỷ đồng, vượt dự toán, tập trung ưu tiên cho công tác phòng, chống dịch COVID-19, khắc phục thiên tai, đảm bảo quốc phòng, an ninh và hỗ trợ người dân gặp khó khăn do ảnh hưởng của dịch bệnh.

6. **Chính sách tiền tệ và tài khóa hỗ trợ chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội**

Năm 2021, chính sách tiền tệ và tài khóa được điều hành đồng bộ, sử dụng linh hoạt các công cụ chính sách tiền tệ; trong đó phải kể đến: hạ lãi suất cho vay, lãi suất điều hành, miễn giảm các khoản lãi vay, giảm chi phí thanh toán, cho vay tiền để trả lương ngừng việc cho người lao động,.. để góp phần giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, bảo đảm an toàn hệ thống các tổ chức tín dụng, hỗ trợ tích cực cho phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội. Bên cạnh đó, Thực hiện chủ trương của Chính phủ, Bộ Tài chính đã triển khai nhiều giải pháp hỗ trợ như: gia hạn thuế, miễn giảm nhiều khoản phí, lệ phí, cũng như nhiều giải pháp để cân đối ngân sách Nhà nước. Trong năm 2022, các chính sách trên sẽ vẫn tiếp tục được nới lỏng để tạo đà phát triển cho toàn bộ nền kinh tế, thực hiện được những mục tiêu tăng trưởng vĩ mô đã đề ra.

7. **Thị trường chứng khoán Việt Nam vẫn đạt được những kết quả ấn tượng, thu hút sự quan tâm của nhà đầu tư trong và ngoài nước, tạo ra một nguồn vốn nhiều tiềm năng cho giai đoạn 2022-2024**

Mặc dù bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh COVID-19, thị trường chứng khoán Việt Nam có nhiều biến chuyển vô cùng tích cực, cho phép các doanh nghiệp tận dụng tối đa nguồn vốn dồi dào trong xã hội. Trên thị trường cổ phiếu, chỉ số VN-Index nhiều lần

thiết lập đỉnh lịch sử mới, đỉnh cao nhất là vào ngày 25/11 khi VN-Index chạm mốc 1.500,81 điểm. Tính đến cuối năm 2021, VN-Index đạt 1.494,39 điểm, tăng 35,4% so với cuối năm 2020. Cùng với sự tăng trưởng mạnh mẽ về chỉ số, mức vốn hóa thị trường cổ phiếu cũng tăng mạnh. Tính đến ngày 30/12, mức vốn hóa thị trường đạt 7.729 nghìn tỷ đồng, tăng 46% so với cuối năm 2020, tương đương 122,8% GDP năm 2020. Quy mô niêm yết, đăng ký giao dịch (ĐKGD) của thị trường đạt 1.727 nghìn tỷ đồng, tăng 14,1% với cuối năm 2020. Thanh khoản trên thị trường cổ phiếu năm 2021 vẫn tiếp tục bùng nổ và tăng mạnh nhờ dòng tiền của các nhà đầu tư trong nước dẫn dắt thị trường. Tính chung từ đầu năm đến nay, giá trị giao dịch bình quân đạt hơn 26.564 tỷ đồng/phiên, tăng 258% so với bình quân năm 2020. Số lượng nhà đầu tư tham gia thị trường chứng khoán cũng có những tăng trưởng vượt bậc, góp phần đẩy thanh khoản thị trường lên hàng tỷ USD/phiên. Năm 2022 được dự đoán là một năm bùng nổ của thị trường chứng khoán, khi nền kinh tế bắt đầu bước vào giai đoạn phục hồi.

II. ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN ĐIỀU HÀNH

Trong năm 2021, Ban điều hành (BĐH) Công ty vẫn luôn đảm bảo việc thực thi đầy đủ các chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được quy định tại Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, Quy chế tổ chức hoạt động, thường xuyên xin ý kiến chỉ đạo của Hội đồng quản trị (HĐQT). Mặc dù các điều kiện cho hoạt động sản xuất kinh doanh không được thuận lợi do ảnh hưởng nghiêm trọng của dịch bệnh, BĐH đã nỗ lực không ngừng nghỉ để điều phối bộ máy vận hành, quản lý nhân sự một cách linh hoạt, vừa tạo môi trường làm việc an toàn cho toàn thể cán bộ nhân viên, vừa hoàn thành các chỉ tiêu kinh doanh đã đề ra.

Với sự định hướng qua các Quy chế quản trị của HĐQT, Ban điều hành đã nhanh chóng nắm bắt phương hướng hoạt động, triển khai hợp lý các chiến lược kinh doanh thành những chương trình hành động cụ thể, phối hợp với các Cán bộ quản lý và các Phòng ban nghiệp vụ để xây dựng hệ thống các văn bản lập quy gồm các Quy trình, Quy định quản trị rủi ro, các Quy trình vận hành để đảm bảo các hoạt động của Công ty luôn đạt hiệu quả và đúng tiến độ. Ngoài ra, Ban điều hành luôn báo cáo kịp thời, cập nhật tình hình nhanh chóng cho HĐQT, trở thành "cánh tay nối dài" của HĐQT thực hiện công tác kiểm tra giám sát, đồng thời tham vấn cho HĐQT về những điều chỉnh chính sách nếu cần thiết.

Có thể nói rằng, Ban điều hành đã thực sự đồng hành cùng toàn thể cán bộ công nhân viên (CBCNV), vượt qua những khó khăn thử thách của một năm nhiều biến động do dịch bệnh để khép lại chặng đường 10 năm mới nhiều thành tựu rực rỡ.

III. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021

Những biến động tiêu cực do ảnh hưởng của dịch bệnh khiến năm 2021 trở thành một năm khó khăn đối với nền kinh tế trong nước nói chung và hoạt động kinh doanh của BCG Energy nói riêng. Giãn cách xã hội trong thời gian dài tạo tác động đáng kể đến tiến độ của các dự án năng lượng tái tạo trên cả ba loại hình dự án, bao gồm: cánh đồng năng lượng mặt trời, điện gió gần bờ, điện gió trên bờ và năng lượng mặt trời áp mái. Nhiều dự án chủ chốt đã không thể hoàn thành kịp để ghi nhận doanh thu trong năm, kết quả là một số mục tiêu kinh doanh đã không tăng trưởng đột phát như mong đợi.

Tuy nhiên, Ban lãnh đạo luôn tuân thủ các chủ trương chính sách của HĐQT, linh

hoạt trong việc triển khai các chiến lược kinh doanh, đồng hành chặt chẽ với CBNV Tập đoàn nhằm tận dụng các cơ hội phát triển tiềm năng trên thị trường, biến động vĩ mô để hoàn thành xuất sắc các mục tiêu kinh doanh mà Công ty đã đề ra.

1. Tình hình kết quả thực hiện nhiệm vụ hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021:

ĐVT: tỷ VNĐ

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2021	Thực hiện 2021	% hoàn thành kế hoạch năm
1	Doanh thu thuần hợp nhất	1.465	760,4	52%
2	Lợi nhuận thuần hoạt động SXKD	-	354,4	
3	Lợi nhuận trước thuế	-	351,3	
4	Lợi nhuận sau thuế	146,6	323,7	221%

Doanh thu ghi nhận thực tế của BCG Energy thấp chỉ đạt 52%, kế hoạch đề ra chủ yếu đến từ nguyên nhân các chính sách mua bán điện, chính sách giá cho năng lượng tái tạo chưa được Nhà nước phê duyệt và nguyên nhân bùng phát đại dịch Covid-19 lần thứ 4 đã tác động tiêu cực đến kinh tế và xã hội cả nước.

Tuy gặp nhiều trở ngại trong thời điểm dịch bệnh, sản lượng điện và doanh thu bán điện vẫn được duy trì ổn định. Cùng với doanh thu từ hoạt động tài chính, cụ thể là doanh thu từ các hợp đồng hợp tác kinh doanh của Công ty mẹ BCG Energy và các Công ty con, góp phần lớn vào việc gia tăng lợi nhuận sau thuế cả năm của BCG Energy, đạt hơn 323,7 tỷ đồng tương đương 221% theo kế hoạch đề ra cho năm 2021.

2. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 so với năm 2020:

ĐVT: VNĐ

Chỉ tiêu	Năm 2021 (1)	Năm 2020 (2)	Tăng trưởng (3) = (1-2) / (2)
Doanh thu thuần (VNĐ)	760.416.750.134	5.078.531.169	148,73
Lợi nhuận gộp (VNĐ)	430.969.600.963	(12.730.859.149)	-
EBITDA (VNĐ)	578.313.273.868	(2.119.167.274)	-
Lợi nhuận sau thuế (VNĐ)	323.741.231.389	58.511.913.946	4,53
Biên lợi nhuận gộp	57%	-251%	-
Biên EBITDA	76%	-42%	-
Biên lợi nhuận sau thuế	43%	1.152%	-

Tất cả các chỉ tiêu kết quả hoạt động kinh doanh của BCG Energy trong năm 2021 đều tăng trưởng mạnh. So với năm 2020, doanh thu thuần đạt 760,4 tỷ đồng, gấp

148,73 lần và lợi nhuận sau thuế đạt 323,7 tỷ đồng, gấp 4,53 lần. Riêng 2 chỉ tiêu lợi nhuận gộp và EBITDA từ mức ghi nhận âm trong 2020 đã tăng trưởng và đạt lần lượt 430,9 tỷ và 578,3 tỷ trong 2021.

Sự tăng trưởng mạnh của mảng năng lượng tái tạo là nhờ vào việc đưa vào vận hành 58,8 MW năng lượng điện mặt trời áp mái và 520,4 MW năng lượng điện mặt trời vào cuối năm 2020 cũng như ghi nhận doanh thu bán điện vào đầu năm 2021.

IV. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

1. Tài sản hợp nhất và nợ phải trả:

ĐVT: tỷ VNĐ

STT	Chỉ tiêu	Năm 2020		Năm 2021		2021/2020
		Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng	
1	Tài sản ngắn hạn	3.559	31,95%	5.715	33,07%	60,58%
2	Tài sản dài hạn	7.579	68,05%	11.569	66,93%	52,65%
A	**Tổng tài sản**	11.138	100,00%	17.284	100,00%	55,18%
1	Nợ phải trả	9.399	84,39%	12.702	73,49%	35,14%
	Nợ ngắn hạn	3.726	33,45%	2.602	15,05%	(30,17%)
	Nợ dài hạn	5.673	50,93%	10.100	58,44%	78,04%
2	Vốn chủ sở hữu	1.739	15,61%	4.582	26,51%	163,48%
B	**Tổng nguồn vốn**	11.138	100,00%	17.284	100,00%	55,18%

Xét về các chỉ số nợ, trong khi nợ ngắn hạn giảm thêm 1.124 tỷ đồng thì nợ dài hạn lại tăng thêm 4.427 tỷ đồng. Bên cạnh đó, nợ phải trả trong năm 2021 đạt 12.702 tỷ đồng, tăng 35,14% so với năm 2020. Tuy nhiên, BCG Energy đã cho thấy sự phát triển mạnh đến từ các hoạt động đầu tư vào các dự án mới, cũng như các dự án đang thi công và các dự án đã đưa vào vận hành thông qua việc gia tăng tổng tài sản lên đến 17.284 tỷ đồng, tăng 55,18% so với năm trước. Cơ cấu tài sản chủ yếu chiếm tỉ trọng lớn bởi tài sản dài hạn với sự tăng trưởng mạnh mẽ 54,65% so với cùng kỳ năm trước.

2. Vốn điều lệ:

- **Lần thứ nhất:** Ngày 01/07/2021 HĐQT có tờ trình ĐHĐCĐ số 23/2021/HĐQT-BCGE, v/v Phát hành cổ phiếu riêng lẻ, để tăng vốn điều lệ Công ty. ĐHĐCĐ thông qua tờ trình trên bằng NQ số 05/2021/NQ/ĐHDCĐ-BCGE ngày 8/07/2021, theo đó:

  Công ty đã phát hành: 55.500.000 (Năm mươi lăm triệu năm trăm nghìn) cổ phần phổ thông, tự do chuyển nhượng. Số tiền thu về 555.000.000.000 (Năm trăm năm mươi lăm tỷ) đồng.

  Vốn điều lệ của Công ty tăng thêm 555.000.000.000 và tăng từ 1.620.000.000.000

đồng (Một nghìn sáu trăm hai mươi tỷ đồng) lên 2.175.000.000.000 đồng (Hai nghìn một trăm bảy mươi lăm tỷ đồng). Giấy chứng nhận Đăng ký kinh doanh thay đổi lần thứ 7, ngày 12/08/2021 ghi nhận số vốn điều lệ này.

- **Lần thứ 2:** Phát hành cổ phiếu riêng lẻ, để tăng vốn điều lệ Công ty theo Nghị quyết ĐHĐCĐ bất thường tháng 3/2022 số 03/2022/NQ/ĐHĐCĐ-BCGE, ngày 23/03/2022. Theo đó, Công ty sẽ phát hành thêm: 85.382.165 (Tám mươi lăm triệu ba trăm tám mươi hai nghìn, một trăm sáu mươi lăm) cổ phần phổ thông, tự do chuyển nhượng.

  Đợt phát hành này cho 2 tổ chức và được chia thành 2 đợt. Đợt 1 Công ty phát hành 80.000.000 cổ phiếu, thu về 800.000.000.000 (Tám trăm tỷ đồng), và đã đăng ký thay đổi vốn điều lệ tại Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (thay đổi lần thứ 9, ngày 25 tháng 04 năm 2022 ghi nhận Vốn điều lệ của Công ty là 2.975 tỷ đồng.

3. Khả năng thanh toán:

ĐVT: lần

STT	Chỉ tiêu	2019	2020	2021
1	Khả năng thanh toán tức thời	2,88	0,12	0,17
2	Khả năng thanh toán nhanh	15,95	0,96	2,20
3	Khả năng thanh toán hiện hành	16,00	0,96	2,20

Các chỉ số khả năng thanh toán của Công ty đang dần được cải thiện hơn so với các năm trước. Ngoại trừ chỉ số khả năng thanh toán tức thời còn thấp, do Công ty tập trung vào các hoạt động đầu tư tài chính và phát triển dự án, chỉ số khả năng thanh toán nhanh ở mức gần 1 và khả năng thanh toán hiện hành lớn hơn 1, ở mức an toàn. Đây là kết quả của sự tăng trưởng trong dòng tiền từ hoạt động kinh doanh, từ đó giảm thiểu rủi ro về nợ của Công ty.

V. CÁC LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG

Công ty đang sở hữu danh mục dự án có tổng công suất phát điện lên đến 579,2 MW, là một trong ba đơn vị phát triển năng lượng tái tạo hàng đầu Việt Nam, đồng thời nắm vai trò mũi nhọn chiến lược trong hệ sinh thái của Bamboo Capital. Từ cuối năm 2020, BCG Energy bắt đầu ghi nhận dòng tiền lớn và ổn định từ hoạt động bán điện, với tổng công suất lên tới 452,7 MW và đây cũng là nguồn doanh thu chính được ghi nhận trong năm 2021. Tình hình hoạt động tại từng lĩnh vực của BCG Energy cụ thể như sau:

1. Điện mặt trời áp mái:

Bước sang năm 2021, công tác triển khai dự án phải đối mặt với rất nhiều thách thức đến từ dịch bệnh và những chính sách chủ chốt của Nhà nước đối với lĩnh vực năng lượng tái tạo vẫn còn trong giai đoạn chờ phê duyệt. Vì vậy, BCG Energy chỉ kịp hoàn thiện và triển khai thêm 12 MW điện mặt trời áp mái. Công ty sẽ hoàn thành lên tới 150 MW điện mặt trời áp mái đến hết năm 2022.

2. Điện mặt trời:

Không nằm ngoài việc chịu các thách thức đến từ dịch bệnh và khó khăn về việc chính sách đang trong giai đoạn chờ phê duyệt, đối với mảng điện mặt trời, trong năm 2021, BCG Energy chỉ kịp hoàn thành và triển khai thêm 114 MW còn lại của dự án Phù Mỹ.

3. Điện gió:

Trong năm 2022, tùy thuộc vào tiến trình phê duyệt cho dự án điện VIII và chính sach giá điện mới của chính phủ, BCG Energy sẽ đẩy mạnh triển khai, thi công với mục tiêu đóng điện 150 MW điện gió gần bờ. Cụ thể, mục tiêu này bao gồm Cà Mau 1 (100 MW) và một phần của dự án Trà Vinh 1 (50 MW). Tới thời điểm tháng 01/2022, cả hai dự án này đã hoàn thành các công tác ký kết hợp đồng EPC, các công tác khảo sát địa chất, địa hình, thủy văn và công tác đóng cọc thử.

Phát biểu tại Hội nghị COP26, diễn ra trong tháng 11/2021 tại Glasgow, Vương quốc Anh, Thủ tướng Phạm Minh Chính chính thức công bố cam kết của Việt Nam đạt mức phát thải ròng bằng 0 vào năm 2050, giảm 30% lượng phát thải khí metan gây hiệu ứng nhà kính vào năm 2030. Bám sát với cam kết đã đề ra, Quy hoạch điện VIII được yêu cầu phải xây dựng dựa trên nguyên tắc giảm điện than, phát triển năng lượng tái tạo và năng lượng mới. Đây là cơ hội rất lớn cho các doanh nghiệp đang theo đuổi mảng năng lượng tái tạo, trong đó bao gồm BCG Energy.

PHẦN II

KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH DOANH NĂM 2022-2026

I. NHẬN ĐỊNH CHUNG TÌNH HÌNH KINH TẾ VĨ MÔ

1. Nền kinh tế thế giới trong năm 2022 sẽ có nhiều cơ hội phát triển nhưng không ít rủi ro và thách thức

Tổ chức Hợp tác và Phát triển Kinh tế (OECD) nhận định rằng, bức tranh tổng quan kinh tế thế giới năm 2022 sẽ có nhiều cơ hội phát triển, nhưng cũng không có ít thách thức. Các cơ hội chủ yếu đến từ sự phục hồi của nền kinh tế, đặc biệt là khi giãn cách xã hội được gỡ bỏ, nhờ sự hỗ trợ của vaccines, các quốc gia đã quyết định "sống chung với COVID-19", nới lỏng các chính sách tài khóa và tiền tệ, thúc đẩy nhu cầu của thị trường và tạo điều kiện cho các hoạt động sản xuất và thương mại được liền mạch. Tuy nhiên, cũng chính vì sự tăng trưởng đột biến sau thời gian đóng cửa kéo dài, đã tạo nên những rủi ro về lạm phát và sự thiếu hụt trong nguồn cung hàng hóa và nhiên liệu nói chung. Bên cạnh đó, những biến động chính trị thế giới, đặc biệt là tình hình chiến sự giữa Nga và Ukraine đã tạo ra một cuộc khủng hoảng nhân đạo lớn, đe dọa tới nguồn cung năng lượng toàn cầu, và khiến cho các doanh nghiệp và các nhà đầu tư trở nên quan ngại sâu sắc với những kế hoạch phát triển trong thời gian tới.

Chính những nhân tố trên đã buộc các tổ chức tài chính thế giới phải điều chỉnh lại các dự báo tăng trưởng kinh tế cho năm 2022. Theo đó, Ngân hàng thế giới (World Bank) dự báo tăng trưởng kinh tế toàn cầu năm 2022 đạt 4,1%. Quỹ tiền tệ quốc tế (IMF) hạ dự báo tăng trưởng GDP toàn cầu năm 2022 xuống 4,4%, giảm 0,5 điểm phần trăm so với dự báo đưa ra hồi tháng 10/2021. Đi cụ thể xuống từng khu vực và

các nền kinh tế chính, theo WB, tăng trưởng kinh tế Hoa Kỳ dự báo đạt 3,7% trong năm 2022, điều chỉnh giảm 0,5 điểm phần trăm so với dự báo đưa ra trong tháng 6/2021. Tăng trưởng kinh tế khu vực đồng Euro dự báo đạt 4,2% năm 2022, thấp hơn 0,2 điểm phần trăm so với dự báo đưa ra hồi tháng 6/2021, nguyên nhân là do tiêu dùng dịch vụ phục hồi chậm hơn so với dự kiến bởi sự xuất hiện của biến thể Omicron. Trong khi đó, nền kinh tế Nhật Bản dự báo tăng trưởng ở mức 2,9% năm 2022, cao hơn 0,3 điểm phần trăm so với dự báo đưa ra trong tháng 6/2021 nhờ việc giải phóng nhu cầu bị dồn nén sau khi tái bùng phát đại dịch năm 2021 và gói kích cầu tài khóa bổ sung được công bố vào tháng 12 năm 2021. Tăng trưởng GDP của Trung Quốc dự báo đạt 5,1% năm 2022, điều chỉnh giảm 0,3 điểm phần trăm so với con số dự báo đưa ra trong tháng 6/2021, và có khả năng sẽ bị điều chỉnh giảm sâu hơn nếu chính quyền Trung Quốc vẫn tiếp tục theo đuổi chính sách "Zero Covid". Theo ADB, tăng trưởng kinh tế dự kiến của khu vực Đông Nam Á đạt 5,1% trong năm 2022.

2. Nếu kiểm soát tốt các rủi ro lạm phát và an ninh năng lượng, bức tranh kinh tế Việt Nam trong năm 2022 sẽ có nhiều điểm sáng cho sự tăng trưởng đột phá

Dự báo tăng trưởng kinh tế: Với mức độ phủ của chương trình vaccines như hiện nay, cùng với những chính sách hỗ trợ phục hồi kinh tế từ Chính Phủ, năm 2022 sẽ là một năm tăng tốc với nhiều cơ hội phát triển tiềm năng cho nền kinh tế nước nhà nói chung và các doanh nghiệp nói riêng. Sản xuất và thương mại đã được phép hoạt động trở lại từ cuối năm 2021, trong khi đó, dịch vụ du lịch đã được xem xét để mở cửa trở lại từ tháng 3/2022. Với kịch bản cơ sở như trên, chúng tôi dự báo tăng trưởng GDP năm 2022 của Việt Nam đạt từ 5,5%- 6,5%. Mức dự báo này khá đồng nhất với đánh giá của WB, IMF và ADB. Các yếu tố hỗ trợ tăng trưởng bao gồm tiêu dùng nội địa, hồi phục hoạt động sản xuất chế biến chế tạo, các hiệp định FTAs, và sự quay lại của dòng vốn FDI. Trong khi đó, rủi ro sẽ đến từ việc lạm phát tăng cao, giá nhiên liệu cũng có nhiều biến động, tình hình chịnh trị bất ổn và nguy cơ bị hạ xếp hạng tín nhiệm do nợ công cao.

Dự báo lạm phát: Lạm phát trong năm 2022 được dự báo là ở mức 2,32%, cao hơn mức 1,84% của năm 2021. Đây được coi là xu hướng tất yếu bởi 2 nguyên nhân chính:

Thứ nhất, nhu cầu hàng hóa dịch vụ tăng mạnh ngay sau khi nền kinh tế được mở cửa trở lại, trong khi đó nguồn cung bị thiếu hụt không đáp ứng kịp với những nhu cầu trên, giá nhiên liệu như xăng dầu tăng mạnh dẫn tới giá nguyên vật liệu, cước vận chuyển cũng tăng, từ đó kéo giá hàng hóa tăng theo. Cụ thể, giá nhập khẩu thức ăn chăn nuôi và nguyên liệu sản xuất thức ăn chăn nuôi tăng sẽ tác động vào giá thực phẩm. Giá vật liệu bảo dưỡng nhà ở được tính trong CPI cũng sẽ tăng theo giá nguyên liệu dùng trong xây dựng. Giá dịch vụ giáo dục tăng trở lại do một số địa phương kết thúc thời gian được miễn, giảm học phí năm học 2021-2022 và ảnh hưởng của việc thực hiện lộ trình điều chỉnh giá dịch vụ giáo dục theo Nghị định 81/2021/NĐ-CP quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập, giá dịch vụ giáo dục trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo. Nhu cầu dịch vụ ăn uống bên ngoài, dịch vụ du lịch, vui chơi, giải trí tăng trở lại cũng tác động không nhỏ tới CPI chung.

Thứ hai, các chính sách tiền tệ và tài khóa được nới lỏng, đi kèm với những gói hỗ trợ kinh tế về tín dụng, tài chính và tiền mặt, làm tăng lượng tiền trên thị trường.

Dự báo lãi suất: Năm 2022, mục tiêu tăng trưởng tín dụng được đặt ra là 14%, tương đương với mức mục tiêu mà Ngân hàng Nhà nước đặt ra trước khi xảy ra đại dịch Covid-19, cho thấy kỳ vọng về sự phục hồi tín dụng cũng như là tín hiệu Ngân hàng Nhà nước tiếp tục theo đuổi chính sách tiền tệ nới lỏng. Tuy nhiên, áp lực lạm phát lớn cùng với nhu cầu huy động vốn tăng dựa trên tín dụng tăng sẽ khiến cho Ngân hàng Nhà nước phải tăng lãi suất huy động, nhưng ở mức mềm mỏng hơn (từ 0,25 – 0,5 điểm %) để có thể hỗ trợ cho sự phục hồi nền kinh tế. Lãi suất huy động tăng cũng sẽ dẫn đến lãi suất cho vay tăng. Mặc dù lãi suất có chiều hướng tăng nhưng không đáng ngại. Theo các chuyên gia kinh tế, đây là xu thế tất yếu khi thanh khoản hệ thống có phần căng thẳng hơn so với giai đoạn trước do yếu tố mùa vụ. Đây cũng là thời điểm nhiều doanh nghiệp cần vốn tín dụng để sản xuất kinh doanh. Dự báo trong thời gian ngắn, lãi suất sẽ tiếp tục có xu hướng tăng, nhưng dần ổn định trong dài hạn.

Dự báo tỷ giá: Tỷ giá USD/VND trong năm 2022 được dự báo sẽ xu hướng tăng khoảng 0,69%. Mặc dù, nguồn cung ngoại tệ được đánh giá vẫn duy trì trạng thái dồi dào trong năm 2022, khi hoạt động xuất nhập khẩu và kỳ vọng dòng vốn FDI chảy mạnh về Việt Nam. Dòng vốn FDI giải ngân cũng kỳ vọng tích cực nhờ sự dịch chuyển sản xuất và hiệu quả của vaccines Covid-19, nhưng xu hướng của đồng USD nghiêng nhiều về phía tăng trong năm 2022 bởi các nhân tố như sau:

1. Với việc chỉ số CPI tăng lên mức cao mới, Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed) chắc chắn sẽ tìm cách thắt chặt chính sách tiền tệ để kiềm chế lạm phát vào cuối năm 2022. Các kỳ vọng về đợt tăng lãi suất dần được phản ánh vào lợi suất trái phiếu Chính phủ Mỹ. Trong đó, lợi suất kỳ hạn 2 năm tăng với tốc độ nhanh chóng mặt, sức mạnh đồng USD theo đó cũng được củng cố.
2. Căng thẳng địa chính trị giữa Nga – Ukraine khiến thị trường tài chính thế giới chao đảo. Trên thị trường ngoại hối, các đồng chủ chốt có tính trú ẩn cao như Yên Nhật, USD, Franc Thụy Sĩ,... sẽ biến động nhiều (khoảng từ 1 - 1,25%). Vì vậy, về triển vọng, thị trường ngoại hối được dự báo biến động với biên độ lớn trong thời gian tới nếu căng thẳng không dịu bớt. Kết quả là, tương quan tỷ giá USD/VND tăng sẽ dồn áp lực lên chính sách điều hành của Ngân hàng Nhà nước.
3. Giá vàng trong nước điều chỉnh tăng mạnh và nới rộng chênh lệch giữa vàng trong nước với vàng thế giới lên hơn 17 triệu đồng/lượng. Thực trạng này được dự báo là sẽ tiếp tục kéo dài trong năm 2022. Với mức chênh lệch quá lớn, tình trạng gom USD để kinh doanh vàng là hoàn toàn có thể xảy ra.
4. Nhu cầu mua ngoại tệ kỳ hạn của doanh nghiệp có xu hướng gia tăng cục bộ trước khả năng Fed sẽ tăng mạnh lãi suất, từ đó cũng làm tăng giá trị đồng USD.

II. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN CỦA BCG ENERGY (GIAI ĐOẠN 2022-2026)

1. Nhận định cơ hội và thách thức cho các mảng hoạt động BCG Energy:

a. <u>Mảng năng lượng tái tạo:</u>

Cơ hội:

- Điện gió offshore là cơ hội dài hạn.
- Các giải pháp tích trữ điện năng là cơ hội.
- Chuyển giao công nghệ và dịch chuyển chuỗi cung ứng cho công nghệ điện gió.
- Các nguồn vốn, nguồn tín dụng "xanh" cả trong và ngoài nước đang dần mở rộng

hơn về mặt quy mô cũng như chính sách, đồng thời cũng có những ưu đãi nhất định về chi phí.

Thách thức và rủi ro:

- Vấn đề chính sách vẫn là rủi ro lớn nhất đối với ngành năng lượng tái tạo hiện nay. Các chính sách về NLTT của Việt Nam còn mang tính ngắn hạn và không có lợi cho nhà đầu tư.
- Tính cạnh tranh của thị trường sẽ trở nên khốc liệt hơn trong năm 2022 do có sự trở lại của các nhà đầu tư nước ngoài, tuy nhiên mức độ cạnh tranh hoàn toàn phụ thuộc vào chính sách dài hạn của Việt Nam.

b. <u>Thị trường vốn:</u>

Cơ hội:

- Việt Nam đang trở thành điểm sáng đối với đầu tư nước ngoài bởi những lợi thế về giá nhân công rẻ, tình hình chính trị ổn định và những nỗ lực ứng phó dịch bệnh hiệu quả, đặc biệt năng lượng tái tạo sẽ là một trong những lĩnh vực được quan tâm trong các kế hoạch đầu tư từ nước ngoài vào Việt Nam thông qua các kênh đầu tư "xanh".
- Sự phục hồi kinh tế được kỳ vọng là sẽ thúc đẩy các dòng đầu tư quay lại khu vực sản xuất và bất động sản.
- Sự tăng trưởng mạnh mẽ của thị trường chứng khoán với quy mô ngày càng mở rộng, sẽ trở thành một nguồn vốn vô cùng tiềm năng để các doanh nghiệp có thể khai thác, đặc biệt là trong giai đoạn 2022-2024 trước khi đà tăng trưởng kinh tế dần đi vào ổn định.

Thách thức và rủi ro:

- Rủi ro về lạm phát toàn cầu và trong nước đang ngày càng hiện rõ và lãi suất dài hạn trên thị trường quốc tế có xu hướng tăng dần, do vậy cơ hội để huy động các nguồn vốn giá rẻ trên thị trường quốc tế đang ngày càng bị hạn chế.
- Sự bất ổn về chính trị cả trong và ngoài khu vực đã khiến cho các nhà đầu tư có tâm lý quan ngại và cẩn trọng hơn với những kế hoạch đầu tư của mình.

2. Một số chiến lược trọng tâm cho hoạt động năm 2022 và giai đoạn 2022-2026:

- **Đẩy mạnh phát triển mảng năng lượng để tăng tổng tài sản Tập đoàn đồng thời tạo dòng doanh thu ổn định, quy mô lớn:**

Mảng năng lượng tái tạo sẽ vẫn là mảng kinh doanh mũi nhọn của toàn tập đoàn. Trong năm 2022, tùy vào những tín hiệu trong chính sách về giá của Chính Phủ, BCG Energy sẽ tăng tốc để nhanh chóng triển khai và đưa vào hoạt động những dự án mới, đặc biệt là các dự án điện gió, đồng thời nâng cao hiệu quả hoạt động của các dự án hiện tại, từng bước khẳng định vị thế là một trong những doanh nghiệp dẫn đầu trong mảng phát triển năng lượng tái tạo tại Việt Nam. Bên cạnh đó, BCG Energy cũng sẽ nghiên cứu phát triển sang mảng điện khí LNG và các công nghệ dự trữ điện để làm tăng hiệu suất cho các dự án năng lượng tái tạo. Mục tiêu tăng trưởng là đạt tổng sản lượng phát điện trong danh mục từ 2.000 MW đến năm 2025 và sẵn sàng vươn tầm quốc tế, đóng góp vào sự ổn định an ninh năng lượng cho nước nhà.

- **Mở rộng đa kênh trong công tác huy động vốn:**

  Nếu năm 2021 là thời điểm Công ty tập trung vào nguồn vốn nước ngoài, nhằm tận dụng lợi thế về chi phí thấp, thì năm 2022, Công ty sẽ tăng cường công tác IR thu hút thêm nguồn vốn đầu tư trong nước, để khai thác triệt để xu thế phát triển mạnh mẽ của thị trường chứng khoán Việt Nam trong những năm tới. Nguồn vốn mới được sử dụng để điều chỉnh cơ cấu tài chính, và đầu tư vào những dự án năng lượng tái tạo và bất động sản.

- **Xây dựng lớp đội ngũ nhân sự kế cận không chỉ giỏi chuyên môn mà còn hiểu rõ và phát triển được những giá trị cốt lõi của doanh nghiệp:**

  Công ty sẽ tiếp tục đặt giá trị "con người" là giá trị cốt lõi trong những chính sách phát triển kinh doanh. Vì vậy, việc xây dựng một lớp đội ngũ lãnh đạo kế cận không chỉ giỏi về chuyên môn, năng lực điều hành mà còn hiểu một cách sâu sắc văn hóa, tầm nhìn và những giá trị cốt lõi của doanh nghiệp, là một trong những mục tiêu quan trọng của Công ty trong giai đoạn năm năm tới. Các chính sách tuyển dụng, chế độ đãi ngộ, tăng cường công tác đào tạo sẽ được tập trung phát triển nhằm đáp ứng được quy mô hoạt động ngày càng mở rộng của Công ty.

III. CÁC CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2022

1. Chỉ tiêu kinh doanh dự kiến năm 2022:

ĐVT: tỷ VNĐ

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2021	Kế hoạch 2022	Tỷ lệ % KH/TH
1	Doanh thu thuần hợp nhất	760,4	1.659,8	218%
2	Lợi nhuận thuần hợp nhất	354,4	902,7	254%
3	Lợi nhuận trước thuế	351,3	1.015,7	289%
4	Lợi nhuận sau thuế	323,7	997,6	308%
5	Tỷ lệ cổ tức dự kiến	4,06%	4,20%	103%

2. Dự báo chỉ tiêu kinh doanh giai đoạn 2022-2026:

ĐVT: tỷ VNĐ

STT	Nội dung	Thực hiện 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025	Năm 2026
1	Doanh thu thuần	760,4	1.659,8	2.877,9	5.982	6.416	6.648,9
2	Lợi nhuận sau thuế	323,7	997,6	1.095	1.156,3	1.283,7	1.485,9

3. Kế hoạch tăng vốn phát hành trong năm 2022:

STT	Nội dung	Giá (VNĐ/cp)	Vốn điều lệ
I	**Vốn điều lệ tại 31/12/2021**		2.175.000.000.000
1	BCG Góp vốn bổ sung vào CTCP BCG Energy		800.000.000.000
II	**Vốn điều lệ tại 25/04/2022**		**2.975.000.000.000**
III	**Dự kiến kế hoạch tăng vốn trong năm 2022**		
1	Quý II/2022		4.000.000.000.000
1	Quý III/2022		6.000.000.000.000
2	Quý IV/2022		6.000.000.000.000
3	**Vốn điều lệ dự kiến 31/12/2022**		**6.000.000.000.000**

IV. CÁC CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG TRỌNG TÂM 2022

Trong năm 2022, BCG Energy tiếp tục triển khai các dự án điện gió với tổng công suất là 550 MW bên cạnh việc mục tiêu xây dựng thêm 300 MW điện mặt trời và lên đến 150 MW điện mặt trời áp mái. Tiến độ các dự án sẽ tùy thuộc vào tiến độ phê duyệt của dự án điện VIII cũng như giá điện mới từ phía Chính phủ. Với kế hoạch này, BCG Energy sẽ mở rộng được danh mục các dự án vận hành, trong đó có sự tham gia của các dự án điện gió. Công tác huy động vốn cũng sẽ tiếp tục được thúc đẩy trên đa kênh cả trong nước và quốc tế, đồng thời tìm kiếm cơ hội để tiếp cận tới

các gói tín dụng "xanh" nhằm hỗ trợ cho các dự án được triển khai và vận hành hiệu quả. Vốn điều lệ của BCG Energy cũng sẽ được tăng lên 6.000 tỷ đồng trong năm 2022. Ngoài ra, Công ty dự kiến sẽ niêm yết trên sàn chứng khoán vào cuối năm 2022. Kế hoạch doanh thu của BCG Energy trong năm 2022 là 1.628.043 triệu đồng và kế hoạch lợi nhuận là 158.048 triệu đồng. Công ty cũng đặt mục tiêu đạt được tổng công suất phát điện khoảng 2GW vào 2025.

Trên đây là những nội dung cơ bản về Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 và định hướng kinh doanh giai đoạn 2022 - 2026 của Ban điều hành. Đứng trước những khó khăn và thách thức của năm 2021 do ảnh hưởng của đại dịch COVID-19, có thể nói rằng, những kết quả kinh doanh mà Công ty đạt được là một thành tựu đáng tự hào. Đây là "trái ngọt" được kết tụ từ những quyết tâm và nỗ lực không ngừng của HĐQT, Ban lãnh đạo và toàn bộ CBNV của Công ty. Năm 2022 sẽ là một năm bản lề đáng nhớ, mở ra một chặng đường "hoàng kim" mới với những cơ hội mới và thách thức mới. Ban lãnh đạo tin rằng, với những định hướng chiến lược đúng đắn bám sát vào những giá trị kinh doanh cốt lõi, những cơ hội phát triển đầy triển vọng, và sự đồng long của toàn thể CBNV của Công ty, BCG Energy sẽ hoàn thành xuất sắc những mục tiêu đã đề ra, từng bước khẳng định vị thế của mình tại thị trường Việt Nam, và sẵn sàng "hóa rồng" vươn tầm quốc tế.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua báo cáo.

Nơi nhận:
- ĐHĐCĐ;
- Lưu: VP HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

CÔNG TY CỔ PHẦN BCG ENERGY

Nguyễn Hồ Nam